

# TÓM TẮT QUY TRÌNH TRỒNG THAY THỂ GIỐNG CHÈ MỚI TRÊN NƯƠNG CHÈ GIỐNG CŨ NĂNG SUẤT THẤP

(công nhận tiên bộ kỹ thuật tại Quyết định số 462/TT-CCN ngày 08/11/2010 của Cục trưởng cục Trồng trọt; các công đoạn kỹ thuật khác không nêu trong quy trình này áp dụng theo Quy trình tiêu chuẩn ngành 10 TCN 446 – 200)

**Nhóm tác giả:** TS. Đỗ Văn Ngọc, Ths. Đặng Văn Thư, Ths. Trần Đặng Việt

**Cơ quan tác giả:** Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc

**Nguồn gốc xuất xứ:** Từ kết quả của đề tài *Nghiên cứu chọn tạo giống và xây dựng quy trình quản lý tổng hợp phục vụ nội tiêu và xuất khẩu*

**Phạm vi áp dụng:** Cả nước

**Tiêu chuẩn trích dẫn:** Tiêu chuẩn ngành 10TCN 446-2001: Quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch chè

## 1. Lựa chọn nương chè cần cải tạo

Đối với những nương chè lâu năm, sinh trưởng kém, mất khoảng trên 30% số cây, năng suất dưới 5-6 tấn/ha cần tiến hành trồng cải tạo, thay thế theo hình thức trồng xen giống chè mới vào giữa hai hàng chè.

## 2. Xử lý nương chè cũ

Nương chè cũ trước khi cải tạo đốn lững ở độ cao 50-60 cm vào tháng 12-1, phát bỏ những cành lá ở rìa tán... Bón 30 tấn phân hữu cơ/ha + 300-500 kg Supe lân/ha.

## 3. Kỹ thuật gieo trồng

### 3.1. Làm đất

Đào rạch sâu 40-45cm, rộng 40cm, lấp đất mặt xuống dưới, lật đất cái lên trên

Thời vụ đào rạch: Trong điều kiện đất xấu, đào rạch vào tháng 2-3 và tiến hành trồng cây phân xanh, cây họ đậu... để cải tạo đất,

Nếu điều kiện đất tốt có thể tiến hành đào rạch và trồng ngay, thời gian đào rạch: tháng 7-8.

Trồng cây chè bóng (muồng lá nhọn, muồng đen, cây hoa hòe...) bổ sung cho nương chè với mật độ 250-300 cây/ha

### 3.2. Tiêu chuẩn cây giống

Cây sinh trưởng trong vườn ươm; 12 -14 tháng, cao >25cm, có 8-10 lá thật, đường kính sát gốc từ 4,5 đến > 5mm, độ hóa nâu thân chính 2/3 chiều cao, không có nụ hoa.

### 3.3. Thời vụ trồng

Phía Bắc: tháng 1-3 và tháng 8-9; phía Nam: tháng 2- 4 và tháng 6-7, khi đất đủ ẩm.

## 4. Kỹ thuật chăm sóc

**Chú ý:** Trong thời gian chăm sóc chè KTCB vẫn duy trì chè cũ (trong các khâu làm cỏ, phun thuốc BVTV, thu hái chè cũ...) tránh làm gãy, làm chết chè trồng thay thế

### 4.1 Giặm cây con

Bầu trồng dặm: 14-16 tháng tuổi, cao 35- 40cm sau khi bấm ngọn.

Bón thêm mỗi cây 1,0 kg phân chuồng tốt trước trồng dặm.

Thời gian trồng dặm tốt nhất vào tháng 1-2 hoặc tháng 8-10; trồng dặm vào ngày râm mát, khi đất đủ ẩm

### 4.2 Bón phân:

Bón phân cho 1ha theo bảng sau:

Sau trồng thay thế	Chè KTCB (kg/ha)			Chè già cũ (kg/ha)		
	Urê	Supe lân	Kali clorua	Urê	Supe lân	Kali clorua
Trước trồng				Bón phân hữu cơ lượng 30-35 tấn/ha		
1 năm	180	220	80	330	280	100
2 năm	240	300	110	330	280	100
	Bón phân hữu cơ lượng 30 tấn/ha					
3 năm	300	350	140			

### 4.3. Phòng trừ cỏ dại

Áp dụng theo tiêu chuẩn 10TCN446-2001

#### **4.4. Phòng trừ sâu bệnh**

- Biện pháp canh tác: cây bừa diệt cỏ, vệ sinh nương đồi, lấp đất diệt nhộng, diệt mầm bệnh, bón phân hợp lý, thay đổi thời kỳ đốn, hái chày non để loại trừ bỏ trứng sâu, mầm bệnh.

- Biện pháp sinh học, sinh thái: Trồng cây bóng mát với loại thích hợp và có mật độ đảm bảo độ ẩm trên nương chè. Hạn chế đến mức thấp nhất thuốc hoá học để đảm bảo duy trì tập đoàn thiên địch có ích, cân bằng sinh thái trên nương chè.

- Biện pháp hoá học: Chỉ thực hiện phun thuốc khi mật độ sâu hại phát sinh gây hại vượt ngưỡng. Dùng thuốc đúng chỉ dẫn. Thời gian cách ly ít nhất 10 – 15 ngày sau khi phun.

\* Chú ý: Cần đặc biệt chú ý theo dõi sự phát sinh gây hại của Rầy xanh (*Empoasca flavescens*) và Nhện đỏ (*Olygonychus coffeae*) đối với nương chè trồng thay thế sau khi loại bỏ hết chè già cũ (Vì sau khi loại bỏ chè già thì Rầy xanh và bọ trĩ thường gây hại nặng)

#### **5. Đốn chè**

##### **5.1. Đốn tạo hình chè con:**

- Lần 1: Đốn thân chính cách mặt đất 20- 25 cm, đốn cành bên cách mặt đất 35 cm-40 cm.

- Lần 2: Đốn nâng độ cao so vết đốn cũ của thân chính lên 10-15 cm tùy theo giống

- Lần 3 : Đốn chiều cao đốn cành mặt đất 50-55cm

##### **5.2. Đốn chè già cũ**

Một năm sau khi trồng thay thế tiến hành đốn chè già ở độ cao cành mặt đất 60-65cm. Năm sau thực hiện đốn cao so với năm trước 3-5cm. Hết năm thứ 2 sau trồng thay thế cần chặt bỏ hoàn toàn chè già cũ để tạo điều kiện cho chè con sinh trưởng tốt.

**5.3. Thời vụ đốn:** Từ tháng 12 đến hết tháng 1 năm sau

##### **5.4. Cách đốn và dụng cụ đốn:**

- Đốn tạo tán có mặt nghiêng theo sườn dốc, không làm dập cành, sây sát vỏ.

- Đốn tạo hình: Dùng dao, dùng kéo hoặc máy.

- Đối với các giống chè có phân cành nhiều, mật độ cành lớn, sinh trưởng đỉnh đều thì có thể áp dụng máy đốn để nâng cao năng suất lao động.

#### **6. Tưới chè**

Nơi có điều kiện về nguồn nước, khả năng đầu tư thì có thể tiến hành tưới cho chè vào các tháng hạn, từ tháng 11-4 năm sau và khi vào vụ chè chính 15 ngày không có mưa

#### **7. Thu hoạch**

##### **7.1 Hái tạo hình chè kiến thiết cơ bản**

- Đối với chè 1 tuổi: Từ tháng 7-8 hái bấm ngọn những cây cao 60cm trở lên và cho phép hái đối với các búp sinh trưởng cao trên mặt đất 55cm.

- Đối với chè 2 tuổi: Hái lần đầu sau đốn đối với các đợt chè cách mặt đất > 55cm, các lứa sau hái chừa theo chè kinh doanh.

- Đối với năm thứ 3: Hái lần đầu đối với các đợt cao hơn vết đốn 12-15cm, các lứa sau hái tạo tán bằng để chừa như hái chè kinh doanh

##### **7.2. Hái chè cũ**

###### **7.2.1 Hái kỹ tạo mặt tán phẳng**

Hái 1 tôm 2, 3 lá non tùy theo mục đích chế biến là chè xanh chất lượng cao hay chè đen; phân chừa lại cách vết đốn 10-15 cm tùy theo giống chè; tạo mặt tán bằng.

###### **7.2.2 Thời vụ hái và kỹ thuật để chừa**

- Vụ xuân (tháng 3-4)” hái chừa 2 lá và lá cá, tạo tán bằng.

- Vụ hè thu (tháng 5-10): hái chừa 1 lá và lá cá, tạo tán bằng.

- Vụ thu đông (tháng 10-12): tháng 10 hái chừa lá cá, tháng 11-12 hái cả lá cá.

*Chú ý: Năm thứ 2 sau khi trồng thay thế, cần tiến hành tận thu hơn nữa đối với chè già vì cuối năm đó ta chặt bỏ hoàn toàn chè già cũ.*

#### **8. Bảo quản:**

Chè đợt tưới thu xong phải để nơi râm mát, bỏ trong sọt không nén chặt, không đựng trong bao kín, không để héo, lẫn bần với vật lạ, tạp chất, đưa đến nơi chế biến không quá 4 -6 tiếng.

**(Quy trình chi tiết xin liên hệ với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chè**

**- Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ).**